

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CAO BẰNG**

Địa chỉ: Thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh  
Tel: 0366808686 -02432757333

---

**HỒ SƠ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

SỐ: 02/CAOBANGFOOD/2021

**Tên sản phẩm: SIRO THẠCH AN ( Nhãn hiệu: Boonghey)**

**Tháng 06/2021**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 02/CAOBANGFOOD/2021

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CAO BÀNG .**

**Địa chỉ ( cơ sở 1):** Thôn Thượng thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam (A)

**(cơ sở 2):** 408/40-408/42A Bình Thành, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam (B)

Điện thoại: 0366808686/ 02432757333 Fax: .....

E-mail : caobangfood@gmail.com / thachan@thachan.vn

Website: thachan.vn / caobangfood.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 4800745489

Cơ sở sx 1: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 012/2021/ATTP- CNĐK.YP  
Ngày cấp 19/3/2021. Nơi cấp: Ban QLATTP tỉnh Bắc Ninh (A).

Cơ sở sx 2: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 348/2020/BQLATTP-HCM.  
Ngày cấp 16/01/2020 / Nơi cấp: Ban QLATTP TP HCM (B).

(Đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm:**

**1. Tên sản phẩm: SIRO THẠCH AN ( Nhãn hiệu Boonghey)**

**2. Thành phần:** Nước, cốt thạch đen 38% (sương sáo), đường vàng 5%, bột năng 3.5% , hạt chia 2%, rong biển, hương chuối tổng hợp.

***Không chất bảo quản.***

### 3. Cách bảo quản và cách sử dụng:

#### -THỜI HẠN SỬ DỤNG và CÁCH BẢO QUẢN SẢN PHẨM:

HSD: 20 ngày kể từ ngày sản xuất. Bảo quản ở nhiệt độ 3 - 7 °C .

(Sản phẩm dễ chua thiu nếu bảo quản không đảm bảo).

- **CÁCH SỬ DỤNG:** Sản phẩm ngon hơn khi lạnh và cho 1 lần sử dụng. Ăn uống ngay sau khi mở nắp; Mix cùng với sữa cốt dừa, khuấy đều sữa với siro rồi uống thơm ngon tuyệt!.

Cảnh báo: Sản phẩm không có chất bảo quản, nên sử dụng sớm sau khi mua.

### 4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng trong: Chai nhựa; ly nhựa, Hũ nhựa, ly giấy, hộp giấy đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm .

- Thể tích thực: 130 ml; 135 ml; 180ml ; 200 ml; 230 ml; 250 ml; 300 ml ; 480 ml.

### 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CAO BẰNG.

**Địa chỉ (cơ sở 1):** Thôn Thượng thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (A).

**(cơ sở 2):** 408/40-408/42A Bình Thành, khu phố 2, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh (B)

### III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

Nội dung ghi nhãn hàng hóa của sản phẩm được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP.

Tên sản phẩm :

Sản xuất tại :

Địa chỉ :

Khối lượng tịnh:

Thành phần cấu tạo:

Cách bảo quản:

Cách sử dụng:

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng:

#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số :

+ Quyết định số: 46/2007/QĐ-BYT về giới hạn tối đa ô nhiễm hóa học và sinh học trong thực phẩm;

+ QCVN8-2:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm;

1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- *Trạng thái*: Sản phẩm là dung dịch mềm dạng nước sền sệt.

- *Màu sắc*: Màu nâu đen đặc trưng của thạch đen

- *Mùi vị*: Mùi thơm đặc trưng của lá cây thạch, vị ngọt của đường, hương chuối thơm .

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Chất bảo quản: Acid benzoic, Acid Sorbic		Không sử dụng
2	Phẩm màu		Không sử dụng

1.2 Chỉ tiêu chất lượng :

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g (100 ml) sản phẩm :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng	Kcal/ 100g (100 ml)	38.15
2	Hàm lượng Carbohydrate	%	9.28
3	Hàm lượng chất xơ thô	%	0.10
4	Hàm lượng Lipid	%	0.07
5	Hàm lượng Protein	%	0.24

1.3 Các chỉ tiêu vi sinh vật: ( QĐ số 46/2007/QĐ-BYT về giới hạn tối đa ô nhiễm hóa học và sinh học trong thực phẩm - Nhóm thực phẩm rau quả khô):

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	TS vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	10 <sup>4</sup>
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10
3	<i>E. Coli</i>	CFU/g	3
4	<i>S.aureus</i>	CFU/g	10
5	<i>Cl.perfringens</i>	CFU/g	10
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10
7	Ts. Bảo tử nấm mốc, men	CFU/g	10 <sup>2</sup>
8	Aflatoxin B1	ML (g/kg)	5
9	Aflatoxin tổng số (B1B2G1G2)	ML (g/kg)	15

1.4 Hàm lượng kim loại nặng: ( QĐ số 46/2007/QĐ-BYT về giới hạn tối đa ô nhiễm hóa học và sinh học trong thực phẩm - Nhóm thực phẩm rau quả; QCVN 8-2:2011/BYT về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm - nhóm thực phẩm: các loại rau quả khô) :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	H/1 Chì	mg/kg	0,2
2	Arsen	mg/kg	0,2

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 06 năm 2021

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Thị Vượng**



VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM  
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ GIÁM ĐỊNH THỰC PHẨM QUỐC GIA  
NATIONAL CENTER FOR FOOD ANALYSIS AND ASSESSMENT (NACEFA)



ISO/IEC 17025 – VILAS 259

Địa chỉ (Add.): 301 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội  
Điện thoại (Tel.): (84) 24 38582752 Fax: (84) 24 38587962  
Email: [nacefa@firi.vn](mailto:nacefa@firi.vn) Website: <http://www.firi.vn>



Số: 0621020-1/PKQ

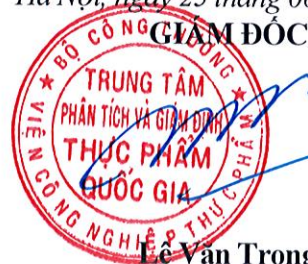
PHIẾU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

Tên mẫu: **Siro Thạch An – 300ml**  
Mô tả mẫu: Mẫu đóng chai nhựa, 300ml/ chai, 03 chai/mẫu, bảo quản nhiệt độ mát  
Số lượng mẫu: 01  
Khách hàng: Công ty Cổ phần chế biến Thực phẩm Cao Bằng  
Địa chỉ: Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, Bắc Ninh  
Ngày nhận mẫu: 14/06/2021  
Thời gian thử nghiệm: 14/06/2021 – 24/06/2021  
Kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phương pháp thử
01	Năng lượng	Kcal/100g	38,15	Hệ số quy đổi FAO (Food and Nutrition paper 77), 2003
02*	Hàm lượng Xơ thô	%	0,10	FIRI.M.153 (Ankom method)
03*	Hàm lượng Carbohydrate	%	9,28	FIRI.M.020 (HPLC)
04	Hàm lượng Lipid	%	0,07	TCVN 6555 : 2011
05*	Hàm lượng Protein (Nx 6,25)	%	0,24	TCVN 8125 : 2015
06*	Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	KPH (LOD = 0,005 mg/kg)	AOAC 999.11
07*	Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	KPH (LOD = 0,015 mg/kg)	AOAC 986.15
08*	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	2,7 x 10 <sup>2</sup>	TCVN 4884-1:2015
09*	Tổng số nấm men, nấm mốc	CFU/g	KPH (LOD = 10 CFU/g)	TCVN 8275-1:2010
10*	Coliforms	MNP/g	0	TCVN 4882:2007
11*	<i>E.coli</i>	MNP/g	0	TCVN 6846 : 2007
12	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	KPH (LOD = 10 CFU/g)	TCVN 4830-1:2005
13	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	KPH (LOD = 10 CFU/g)	TCVN 4991:2005
14	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	KPH (LOD = 10 CFU/g)	TCVN 4992:2005

**Ghi chú:** KPH= Không phát hiện; Nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp thử - LOD

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2021



Lê Văn Trọng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng cung cấp
- Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu
- Không được sao chép một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Phân tích và giám định thực phẩm Quốc gia
- Chỉ tiêu (\*): là chỉ tiêu được công nhận VILAS; chỉ tiêu (\*\*): được thực hiện bởi nhà thầu phụ
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.



Mát lìm



*Bonghey*

*Ein frisches Getränk - Schick dich an kahl!*

**SIRO THẠCH AN**



Hạt chia, rong biển



Uống liền

Thể tích thực: 300 ml

Mát lìm



*Bonghey*

*A breath of fresh air for the beverage industry*



**SIRO THẠCH AN**

Hạt chia

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRONG BÌNH THÔNG: 100 ml SỮA PHẪM:

Thành phần	hạt chia	lượng/100 ml
Năng lượng	38,15	kcal/100 ml
Hàm lượng Carbohydrate	9,28	%
Hàm lượng Xơ thô	4,10	%
Hàm lượng Lipid	0,07	%
Hàm lượng Protein	0,29	%

*Non qua của mẹ luôn luôn bạn làm!*

*Ein frisches Getränk - Schick dich an kahl!*

**SIRO THẠCH AN**



**THỎA-CƠN-KHÁT-MÁT-VỊ-THẠCH AN**

**Thành phần:** Nước, cốt thạch đen 38% (sương sáo), đường vàng 5%, bột năng 3,5%, hạt chia 2%, rong biển, hương dứa/ hương chanh và các bảo quản 20 ngày kể từ ngày sản xuất tổng hợp.  
**Hạn sử dụng và cách bảo quản:** 20 ngày kể từ ngày sản xuất. Bảo quản lạnh ở nhiệt độ 3-7°C.  
**Hướng dẫn sử dụng:** Sản phẩm ngon hơn khi lạnh và cho 1 lần sử dụng. Ăn uống ngay sau khi mở nắp. *Mix cùng với sữa cốt dừa, khuấy đều sữa với Siro rồi uống thơm ngon tuyệt!*  
**Cảnh báo:** Sản phẩm không có chất bảo quản, nên sử dụng sớm sau khi mua.

Sản xuất tại Việt Nam bởi:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CAO BANG**  
 Địa chỉ (Cơ sở 1): Thôn Thượng Thôn, xã Đông Thiện, huyện Đông Sơn, tỉnh Bắc Ninh (A)  
 Cơ sở 2: 408/40-408/42A, Bình Thành, khu phố 2, Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh (B)  
 Tel: 0243 2757 333 - Hotline: 0966 808 686  
 Email: thachan@thachan.vn  
 Website: thachan.vn / caobangfood.com.vn  
 Fanpage: https://www.facebook.com/thachanfood/



NSX: HSD: **ít đường**



Sirop chiết hạt chia

↙ Mở

↘ Đóng

Website: thachan.vn • Fanpage: fbpost://www.facebook.com/thachanfoods • Địa chỉ (Số 11) Thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, H. Yên Phong, T. Bắc Ninh (H) • Gọi số: 0366 809 680 • Hotline: 0366 809 680

**CAOBANG FOOD**

*Bearghay*

**SIRO THẠCH AN**

**THỎA CÒN KHUẤT MẮT VỊ THẠCH AN**

Thành phần: Nước chiết hạt chia 38% (sản phẩm), đường vàng 5%, bột năng 3,5%, hạt chia 2%, năng viên hương thơm tự nhiên, Hào sữa đường và các chất bảo quản: 20 ngày kể từ ngày sản xuất và bảo quản lạnh 5-7 độ C.

Hướng dẫn sử dụng: Sản phẩm ngon hơn khi lạnh và cần sử dụng hết trong ngày kể cả dùng với sữa để đảm bảo vệ sinh.

Cảnh báo: Sản phẩm không có chất bảo quản, nên sử dụng sớm sau khi mua.

Sản xuất tại Việt Nam bởi:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM CAO BANG**

The tích thực: 200 ml

Barcode: 4800743489000

NSX: HSD: